

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: /2025/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Phước, ngày tháng năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp trong thực hiện công tác theo dõi  
tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BTP ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số /TTr-STP ngày tháng năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024 và thay thế Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2015 của Ủy

ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 3.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- Cục QLXLVPHC&TDTHPL - BTP;
- Cục Kiểm tra văn bản - BTP;
- TT. TU, TT. HỖND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VKSND, TAND tỉnh;
- Hội Luật gia, Đoàn LS tỉnh;
- Đài PT-TH và Báo Bình Phước;
- Trung tâm PVHCC;
- Như Điều 3;
- LĐVP;
- Lưu: VT, P.NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

### **Phối hợp trong thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

*(Ban hành Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND*

*ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về nguyên tắc, hình thức, nội dung, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

##### **2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

#### **Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

1. Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức trong quá trình theo dõi tình hình thi hành pháp luật; không trùng lặp, chồng chéo với các hoạt động thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước đã được pháp luật quy định.

3. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật phải được thực hiện một cách thường xuyên, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm yêu cầu về chất lượng, tiến độ và hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu quản lý ngành, lĩnh vực của từng cơ quan.

4. Huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

### **Điều 3. Hình thức phối hợp**

1. Xây dựng kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật
2. Thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật.
3. Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật.
4. Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật.
5. Báo cáo tình hình thi hành pháp luật.

### **Điều 4. Nội dung phối hợp**

1. Xem xét, đánh giá về tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật.
2. Xem xét, đánh giá tính thống nhất, đồng bộ của văn bản quy định chi tiết.
3. Xem xét, đánh giá tính khả thi của văn bản quy định chi tiết.
4. Xem xét, đánh giá tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật.
5. Xem xét, đánh giá về tình hình tuân thủ pháp luật.
6. Tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

## **Chương II**

### **TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP TRONG THỰC HIỆN CÔNG TÁC THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

#### **Điều 5. Trách nhiệm của Sở Tư pháp**

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại địa phương;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; trong đó, xác định lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo dõi tình hình thi hành pháp luật đảm bảo đồng bộ, phù hợp theo Kế hoạch trọng tâm, liên ngành do Thủ tướng chính phủ ban hành.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện một số nhiệm vụ sau:

a) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chất lượng, tiến độ xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá về tình hình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có nội dung không bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ; không bảo đảm tính khả thi hoặc có khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý.

4. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, xây dựng báo cáo tình hình thi hành pháp luật ở địa phương và kiến nghị các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thi hành pháp luật.

## **Điều 6. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành**

1. Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh, xây dựng và ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý của sở, ban, ngành mình, đảm bảo sự phù hợp về lĩnh vực trọng tâm, liên ngành với kế hoạch chung của tỉnh.

2. Xem xét, đánh giá về tính thống nhất, đồng bộ của việc ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật:

a) Thường xuyên cập nhật, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan Nhà nước cấp trên ban hành nhằm xác định đúng nội dung để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hành hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua theo quy định;

b) Ban hành kế hoạch, phân công đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp soạn thảo văn bản quy định chi tiết thuộc ngành, lĩnh vực quản lý kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua đúng thời gian dự kiến.

3. Xem xét, đánh giá tính khả thi của văn bản quy định chi tiết

Thường xuyên rà soát, đánh giá tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản thuộc lĩnh vực, ngành mình phụ trách, kịp thời phát hiện văn bản quy định chi tiết có nội dung không bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ; không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đồng thời, đánh giá nguyên nhân; kiến nghị

hình thức xử lý, gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Xem xét, đánh giá tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật, tình hình tuân thủ pháp luật

Trên cơ sở nguồn thông tin của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, các phương tiện thông tin đại chúng và dư luận xã hội; kết quả của hoạt động kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật; kết quả của hoạt động rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính các sở, ngành, địa phương chủ động xem xét, đánh giá tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật và tình hình tuân thủ pháp luật; đồng thời, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo kịp thời.

### **Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Tổ chức thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi địa bàn quản lý.

2. Phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hằng năm và theo dõi đối với lĩnh vực trọng tâm, liên ngành phù hợp với Kế hoạch do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

3. Bảo đảm các điều kiện cho việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại địa phương; tạo điều kiện và khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định pháp luật.

4. Xây dựng báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiến nghị các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thi hành pháp luật trên địa bàn theo quy định.

### **Điều 8. Trách nhiệm phối hợp tham gia của các cơ quan, tổ chức trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật**

1. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh:

a) Thông qua hoạt động công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, xét xử, thi hành án kịp thời cung cấp thông tin về tình hình thi hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định;

b) Cử đại diện tham gia các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên:

a) Theo dõi, tổng hợp, cung cấp thông tin bằng văn bản về tình hình thi hành pháp luật, kiến nghị của các tầng lớp Nhân dân thông qua hoạt động giám sát, phản biện xã hội về tình hình thi hành pháp luật;

b) Khi phát hiện những vướng mắc, bất cập của các quy định pháp luật hoặc thấy cần thiết phải áp dụng các biện pháp nhằm kịp thời ngăn chặn những thiệt hại có thể xảy ra trong đời sống xã hội, cần kịp thời có văn bản kiến nghị và cung cấp các thông tin đến các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bằng văn bản hoặc trực tiếp qua Cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện để xử lý hoặc trình cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định;

c) Cử đại diện tham gia các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

### 3. Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh

Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của các luật gia, luật sư về các vấn đề pháp lý liên quan đến tình hình thi hành pháp luật gửi đến các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bằng văn bản hoặc qua cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện để xử lý hoặc trình cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

4. Tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức xã hội khác:

a) Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của các doanh nghiệp, các đoàn viên, hội viên về tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành, pháp luật của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn, áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; tính thống nhất, đồng bộ, khả thi của văn bản pháp luật và các vấn đề pháp luật có liên quan khác đến các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bằng văn bản hoặc qua cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện để xử lý hoặc trình cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định;

b) Cử đại diện tham gia các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

5. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác theo dõi thi hành pháp luật

a) Khi phát hiện có nội dung chòng chéo, vi phạm pháp luật trong văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn thi hành văn bản quy phạm pháp luật hoặc phát hiện hành vi vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức, người thi hành công vụ có thể trực tiếp đến Phòng tiếp công dân của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; gửi ý

kiến bằng văn bản hoặc thông qua các phương tiện thông tin đại chúng để phản ánh, cung cấp thông tin về tình hình thi hành pháp luật;

b) Căn cứ tình hình, yêu cầu, hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật, cơ quan nhà nước thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật có thể huy động sự tham gia của cộng tác viên theo quy định Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 9. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Các nội dung liên quan đến công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật không được quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo quy định của Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.

3. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.